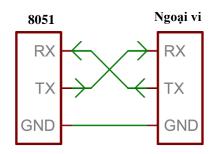
#### **SERIAL**



## 1. Giới thiệu

- Serial là chuyển truyền nối tiếp, sử dụng 3 chân: Tx(truyền), Rx(nhận),
   GND(đồng bộ GND cho bên truyền và bên nhận)
  - O Chân Tx của VĐK được nối với chân Rx của Ngoại vi. Và ngược lại.
- Gói tin truyền cơ bản, gồm: bit Start, 8 bit data, bit Stop
  - O Tức mỗi lần truyền/nhận được 1 byte (8 bit).

# 2. Tốc độ truyền (baudrate)

- Serial có 4 mode, chúng ta sẽ sử dụng mode 1.
- Trong mode 1, Serial sẽ sử dụng Timer 1 để tạo xung truyền/nhận dữ liệu.
  (Nên, Timer 1 sẽ không dùng cho mục đích khác)
- Tốc độ truyền Serial (baudrate) được cấu hình dựa trên giá trị nạp vào TH1 của
   Timer1, bạn xem bảng sau:

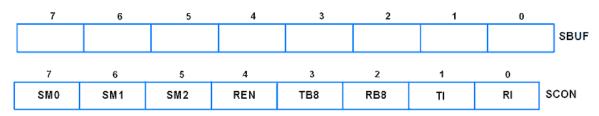
Baud Rate	TH1 (Hex)
9600	FD
4800	FA
2400	F4
1200	E8

- (\*)Lưu ý: Khi dùng Serial, bạn phải sử dụng thạch anh 11.0592MHz

### 3. Hàm gửi/nhận Serial

- Để gửi 1 byte dữ liệu, bạn chỉ cần đặt dữ liệu vào thanh ghi SBUF (có sẵn)
- Để nhận 1 byte dữ liệu,
  - Bạn không thể biết khi nào thì dữ liệu đến, vì vậy bạn cần viết hàm Ngắt nhận cho Serial (khi có dữ liệu đến – thì hàm Ngắt được gọi)
  - Để đọc dữ liệu, bạn tiến hành đọc từ thanh ghi SBUF và lưu vào biến bạn cần.

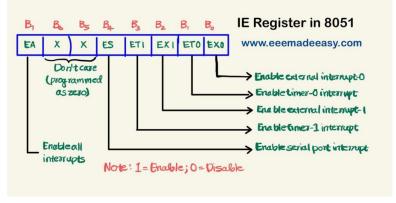
### 4. Các thanh ghi liên quan Serial



Bit 7:6 - SM0:SM1: Serial Mode Specifier

Mode	SM0	SM1	Mode
0	0	0	1/12 of Osc frequency shift register mode fixed baud rate
1	0	1	8-bit UART with timer 1 determined baud rate
2	1	0	9-bit UART with 1/32 of Osc fixed baud rate
3	1	1	9-bit UART with timer 1 determined baud rate

Bit	Ý nghĩa
REN=1	Cho phép nhận
TI	=0: mặc định
	=1: khi truyền xong
RI	=0: mặc định
	=1: khi có dữ liệu mới
SM2=0	Hiện tại không quan tâm
TB8, RB8	Hiện tại không quan tâm

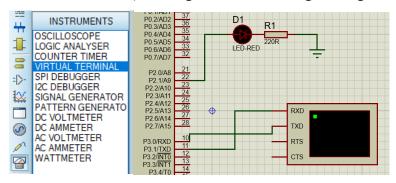


## 5. Chương trình mẫu

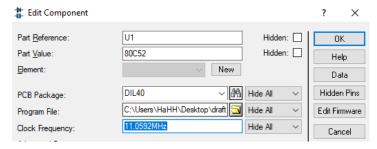
```
1
    #include <REGX52.H>
 2
    sbit LED = P2^1;
 3
 4
    unsigned char flag = 0;
    unsigned char revData;
    void serial_init(void)
 7
 8
         /* fcrystal=11.0592MHz */
 9
         /*Config Timer1 (Don't use Timer1's Interrupt*/
10
11
        TMOD = 0x20; // Timer 1, 8bit, auto-reload
        TH1 = 0 \times FD;
                        // 9600 baud rate
12
13
        SCON = 0x50;
                      // Serial: Use Timer1, Receive Enable
14
        TR1 = 1;
                        // Start Timer 1
15
16
         EA = 1;
                        /* Enable global interrupt */
17
         ES = 1;
                        /* Enable serial interrupt */
18
19
    void serial_Send(unsigned char x)
20
21
                         //put a character in buffer, the system automatically sends it.
22
        SBUF = x;
23
        while(TI==0);
                        //wait until transmitting completely. (TI=1: Finish sending)
        TI = 0;
24
                        //Need to clear TI Flag by software.
25
26
    void serial_ISR(void) interrupt 4
27
29
         if (RI==1) {
                                //Interrupt when receving data
30
            revData = SBUF;
                                /* received data saves to revData */
                                /* Need to clear RI flag */
            RI = 0;
31
32
33
            flag=1;
35
        //if (TI==1) ...only use when need interrupt for sending
36
37
38
     void main(void)
39
                       //turn off led
40
         LED = 0;
         serial_init(); //config Serial
41
         while(1)
42
43
             if(flag==1)
44
45
46
                 if(revData=='1')
47
                   LED = 1;
48
                 else
49
                    LED = 0;
50
51
                 serial_Send('0');
                 serial_Send('K');
52
53
54
                 flag=0;
55
56
             //Do some other codes....
57
58
```

# 6. Cách chạy chương trình mẫu với Proteus

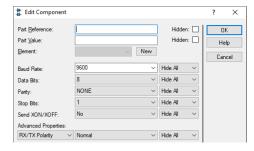
- Sơ đồ kết nối (Sử dụng Terminal làm ngoại vi giao tiếp VĐK)



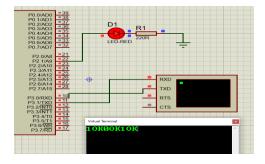
- Cấu hình tần số thạch anh là 11.0592MHz



- Cấu hình tốc độ baudrate cho Terminal



- Cách chạy:
  - Khi chạy, Terminal hiện cửa sổ màu đen, Right-click vào cửa sổ đen chọn "echo..." (Khi không thấy tắt cửa sổ đen, thì bấm chạy rồi vô Debug sẽ thấy)
  - O Rồi ngõ 1 ký tự từ bàn phím rồi xem kết quả.



#### 7. Câu hỏi

1. Gọi lên bảng, chỉ 1 câu lệnh trong chương trình mẫu và yêu cầu giải thích.

## 8. Bài tập áp dụng

- 1. Chạy lại chương trình mẫu.
- 2. Viết chương trình gửi mã điều khiển 3 led từ Terminal:
  - a. '1': Bật led 1
  - b. '2': Tắt led 1
  - c. '3' : Bật led 2
  - d. '4': Tắt led 2
  - e. "5x": Nhấp nháy led 3, với x là số lần nhấp nháy T = 500ms (x = 1..9)
- <u>Yêu cầu</u>: 8051 gửi lại lên Terminal: "Led1 on" khi nhận '1'. Hay "Led3 blink" khi nhận "5x".
- <u>Chú ý</u>: SBUF là thanh ghi 8 bit. Mỗi lần chỉ nhận được 1 byte/kí tự.
   (Tức là: Mỗi lần có 1 kí tự đến, thì CT nhảy vào hàm interrupt 1 lần)
- Nên (không bắt buộc): Viết thêm hàm SendString() để VĐK gửi được 1 chuỗi dữ liêu.
- <u>Có thể</u>: Tận dụng hàm sprintf() (#include <stdio.h>) (nếu thấy phù hợp)